[Đề thi học kì 1 Toán lớp 6 sách Chân trời sáng tạo](https://giaitoan.com/toan-lop6)

# Năm học 2021 – 2022 - Đề số 1

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT ……..****TRƯỜNG THCS……** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

1. **Phần trắc nghiệm (3 điểm)**

*Khoanh tròn vào trước mỗi câu trả lời đúng.*

**Câu 1:** Cho tập hợp

*A*  *x* 

| 2  *x*  3 . Số phần tử của tập hợp A là:

|  |  |
| --- | --- |
| A. 4 | B. 5 |
| C. 6 | D. 7 |

**Câu 2:** Hình vẽ dưới đây có bao nhiêu hình lục giác đều?

|  |  |
| --- | --- |
| A. 3 | B. 2 |
| C. 4 | D. 1 |

**Câu 3:** Nếu a chia hết cho 5, b chia hết cho 10 thì tổng a + b chia hết cho

|  |  |
| --- | --- |
| A. 10 | B. 15 |
| C. 5 | D. 3 |

**Câu 4:** Giá trị của biểu thức: 5.23 15.20  3.52 là:

|  |  |
| --- | --- |
| A. 120 | B. 172 |
| C. 100 | D. 98 |

**Câu 5:** Giá trị x thỏa mãn biểu thức: 3.2  *x*  16  25

|  |  |
| --- | --- |
| A. -1 | B. -3 |
| C. 1 | D. 5 |

**Câu 6:** Phát biểu nào sau đây đúng?

|  |  |
| --- | --- |
| A. -3 > -2 | B. -12 < -11 |
| C. -11 > 8 | D. -5 < -6 |

**Câu 7:** Tập hợp các số nguyên là ước của 4 là:

|  |  |
| --- | --- |
| A. {1; 2; 4} | B. {-4; -2; -1; 1; 2; 4} |
| C. {-4; -2; -1} | D. {-2; 2; -4; 4} |

**Câu 8:** Nhiệt độ nóng chảy của một số chất được thống kê trong bảng sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chất** | **Nhôm** | **Rượu** | **Thủy ngân** | **Muối ăn** |
| **Nhiệt độ nóng chảy (oC)** | 660 | -117 | -39 | 801 |

Nhiệt độ nóng chảy của chất nào là thấp nhất?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Rượu | B. Nhôm |
| C. Thủy ngân | D. Muối ăn |

**Câu 9:** Cho ba số nguyên được biểu diễn trên trục số như hình vẽ dưới đây:

Tổng của A – B + C là bao nhiêu?

|  |  |
| --- | --- |
| A. -2 | B. -3 |
| C. 4 | D. 0 |

**Câu 10:** Hình thoi có độ dài hai đường chéo lần lượt là 20m và 30m thì diện tích là:

|  |  |
| --- | --- |
| A. 300m | B. 600m |
| C. 300m2 | D. 600m2 |

# Phần tự luận (7 điểm)

**Câu 1:** Thực hiện các phép tính (tính nhanh nếu có thể)

|  |  |
| --- | --- |
| a. 83  234  34 17 | b. 15 13 15.62  25 |
| c. 22 .23  35   35  20350  1200  |

**Câu 2:** Tìm x biết:

|  |  |
| --- | --- |
| a. 37  *x*  48  23 | b. *x*2  9 |

**Câu 3:** Một sọt cam có số lượng quả cam trong khoảng từ 200 đến 300 quả. Nếu xếp vào mỗi hộp 6 quả, 12 quả hay 14 quả đều vừa đủ. Hỏi trong sọt có bao nhiêu quả cam?

**Câu 4:** Số lượt yêu thích các món ăn nhanh của học sinh lớp 6A được cho ở biểu đồ

tranh như sau:



1. Tổng số lượt yêu thích cho các món ăn là bao nhiêu?
2. Món ăn nào được nhiều lượt yêu thích nhất? Số lượt yêu thích là bao nhiêu?

**Câu 5**: Tính diện tích của hình vẽ đưới đây:

(Mỗi ô vuông có cạnh bằng 1cm)

**Câu 6:** Tìm giá trị của x biết:  *x* 1   *x*  2  ...   *x* 100  5750

**Đáp án đề thi học kì 1 Toán lớp 6 sách Chân trời sáng tạo**

# Phần trắc nghiệm (3 điểm)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1.B** | **2. A** | **3. C** | **4. C** | **5.D** |
| **6. B** | **7. B** | **8. A** | **9. D** | **10. C** |

1. **Phần tự luận (7 điểm) Câu 1:**

a) 83  234  34 17  83  234  34 17  83 17  234  34  100  200  300

b) 15 13 15.62  25  2 15.36  25  2 15.11  2 165  163

c)

22 .23  35   35  20350  1200

 

 22.23  35  35 11

 22.23  35  35   11

 25  0  0  25  32

# Câu 2:

a) 37  *x*  48  23 37  *x*  25

*x*  25  37

*x*  12

Vậy x = -12

b) *x*2  9

*x*2  32

*x*  3

Hoặc

*x*2  32

*x*  3

Vậy x = 3 hoặc x = -3

# Câu 3:

Gọi số quả cam trong sọt là x (quả) *x* 

\*; 200 

*x*  300

Nếu xếp vào mỗi hộp 6 quả, 12 quả hay 14 quả đều vừa đủ

=> x là ước chung của 12; 14; 16

Hay x ∈ BC{6; 12; 14}

Ta có:

 6  2.3

 2 2

12  2 .3  *BCNN* 6;12;14  2 .3.7  84

14  2.7



 *BC* 6;12;14  *B* 84  0;84;168; 252;336;...

 *x*  252

Vậy trong sọt có tất cả 252 quả cam.

# Câu 4:

1. Có tất cả 32 lượt yêu thích
2. Món ăn được yêu thích nhất là Bánh gà. Số lượt yêu thích là 6 lượt.

# Câu 5:

Chia hình vẽ thành hai hình thang và một hình chữ nhật như sau:

Diện tích của hình vẽ là: 20cm2

# Câu 6:

 *x* 1   *x*  2  ...   *x* 100  5750

*x* 1 *x*  2  *x* 100  5750

1 2  3  ... 100   *x*  *x*  *x*  5750

100.*x*

101.50 100.*x*  5750

5050 100.*x*  5750

100.*x*  5750  5050

100*x*  700

*x*  7

Vậy x = 7